

Bản án số: **64/2019/HSST**
Ngày: 27-6-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Anh Dũng**.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Văn Hiếu**.
2. Ông **Hồ Phi Công**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hạ** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Huệ** – Kiểm sát viên.

Vào ngày 27 tháng 6 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 60/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. HUỲNH NGÔ PHÚC V, sinh năm 1983, tại Đồng Nai; Đăng ký thường trú: Ấp 1, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh I, sinh năm 1960 và bà Ngô Thị U, sinh năm 1962; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại.

2. NGUYỄN VĂN T, sinh năm 1978, tại Đồng Nai; Đăng ký thường trú: Tổ TH, phường TQT, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi; Chỗ ở hiện nay: Ấp 1, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn L, sinh năm 1940 và bà Trần Thị Kim E, sinh năm 1945; Vợ: Nguyễn Thị Y, sinh năm 1983; Con: Có 02 người con, sinh năm 2006 và năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại.

3. NGUYỄN ĐỨC O, sinh năm 1982, tại Đồng Nai; Đăng ký thường trú: Ấp 1, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1954 và bà Lâm Thị G, sinh năm 1956;

Vợ: Phan Đặng Thúy Ê, sinh năm 1983; Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại.

4. TRỊNH MINH P, sinh năm 1992, tại Đồng Nai; Đăng ký thường trú: Ấp 3, xã XH, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Minh N, sinh năm 1965 và bà Phan Thị R, sinh năm 1966; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người làm chứng:

1. Ông **Đào Ngọc Đ**, sinh năm 1967. *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp 1, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông **Huỳnh Minh K**, sinh năm 1969. *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp 3, xã XH, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 14 phút ngày 12/02/2019, Công an xã XT bắt quả tang Huỳnh Ngô Phúc V, Nguyễn Đức O, Trịnh Minh P và Nguyễn Văn T đang có hành vi đánh bài cào tố, thắng thua bằng tiền tại quán cà phê Đông Hồ thuộc ấp 1, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai, thu giữ trên chiếu bạc 5.400.000 đồng và khám xét, thu giữ trên người Huỳnh Ngô Phúc V 7.050.000 đồng, Nguyễn Văn T 2.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 13 giờ ngày 12/02/2019, Huỳnh Ngô Phúc V, Nguyễn Đức O, Trịnh Minh P và Nguyễn Văn T đến quán cà phê ĐH uống cà phê. Tại đây, V, O, P và T cùng nhau thống nhất đánh bài cào tố, thắng thua bằng tiền. V, O, P, T mang theo bộ bài tây, loại 52 lá và ngồi tại chòi lá của quán để chơi.

Hình thức: Sử dụng bộ bài tây 52 lá, mỗi người chơi (mỗi tụ) sẽ được chia 3 lá bài, các lá bài dư sẽ được úp xuống chiếu bạc. Trước khi chia bài mỗi tụ đặt xuống chiếu bạc 50.000 đồng (gọi là tiền đường), sau khi chia bài các tụ xem bài của mình và lựa chọn “tố” hoặc “không tố” (tức là cược thêm tiền vào tụ của mình) với quy định mức tiền tố thêm từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng. Mỗi tụ chỉ được tố 01 lần, tụ nào không tố hoặc không theo thì úp bài thừa nhận thua. Sau khi các tụ bài tố xong thì mở bài đối chiếu, cách tính thắng thua như sau: Các lá bài “2,3,4,5,6,7,8,9” thì có các số điểm tương ứng số của lá bài đó, các lá bài “10, J, Q, K” tương ứng 10 điểm, lá bài “A” (hay còn gọi là xì) tính 01 điểm. Điểm bài là tổng điểm các lá bài trừ đi hàng chục. Về lớn nhỏ: 03 lá bài cùng quân gọi là “ba cào” lớn nhất; tiếp đến 03 lá bài liên tiếp gọi là “liêng”; tiếp đến 03 lá bài “Tây”

bất kỳ (J, Q, K) gọi là “ba tiên”; tiếp theo là tính điểm, điểm lớn hơn thắng. Hai bài cùng “ba cào” thì ba lá “A” (xì) lá lớn nhất, cứ theo thứ tự nhỏ dần đến ba lá “2” là nhỏ nhất; cùng “liêng” thì ba lá “J,Q,K” là lớn nhất, cứ theo thứ tự nhỏ dần đến ba lá “A,2,3” là nhỏ nhất; cùng “ba tiên” cùng điểm thì “K” là lớn nhất, đến “Q” rồi đến “J” và nếu bằng nhau thì căn cứ vào nước “Co” lớn nhất, đến “Rô”, đến “Chuồng”, rồi đến “Bích”; mỗi ván chỉ có một tụ thắng hết số tiền các tụ còn lại.

1. Huỳnh Ngô Phúc V khai sử dụng 2.300.000 đồng để tham gia đánh bài, khi bị bắt quả tang thu giữ 9.350.000 đồng. Trong đó, trên chiếu bạc là 2.300.000 đồng, trên người là 7.050.000 đồng.

2. Nguyễn Đức O sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bài, khi phát hiện thu giữ 850.000 đồng tại chiếu bạc.

3. Trịnh Minh P sử dụng 900.000 đồng để đánh bài, khi bị bắt quả tang thu giữ 600.000 đồng tại chiếu bạc.

4. Nguyễn Văn T sử dụng 700.000 đồng để đánh bài, đến khi bị bắt quả tang thu giữ 2.700.000 đồng. Trong đó, trên chiếu bạc là 700.000 đồng, trên người là 2.000.000 đồng.

Như vậy, số tiền thắng thua mỗi ván từ 250.000 đồng đến 1.000.000 đồng, đến 15 giờ 14 phút cùng ngày, trong lúc các bị cáo đang đánh bài thì bị bắt.

Vật chứng vụ án thu giữ:

- Trên chiếu bạc 5.400.000 (*Năm triệu bốn trăm nghìn*) đồng.
- Trên người Huỳnh Ngô Phúc V 7.050.000 (*Bảy triệu không trăm năm mươi nghìn*) đồng.
- Trên người Nguyễn Văn T 2.000.000 (*Hai triệu*) đồng.
- 01 (Một) bộ bài tây, loại 52 lá, đã qua sử dụng.

Bản cáo trạng số **65/CT-VKSXL** ngày 24-5-2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, truy tố các bị cáo Huỳnh Ngô Phúc V, Nguyễn Đức O, Trịnh Minh P và Nguyễn Văn T về tội: “*Đánh bạc*” theo Khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Huỳnh Ngô Phúc V, Nguyễn Đức O, Trịnh Minh P và Nguyễn Văn T khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Cáo trạng mô tả. Hành vi của các bị cáo Huỳnh Ngô Phúc V, Nguyễn Đức O, Trịnh Minh P và Nguyễn Văn T có đủ yếu tố cấu thành tội: “*Đánh bạc*”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Huỳnh Ngô Phúc V, Nguyễn Đức O, Trịnh Minh P và Nguyễn Văn T về tội: “*Đánh bạc*”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo O và T có con còn nhỏ, là lao động chính trong gia đình.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Khoản 1, Điều 321; Điểm i, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt:

- Bị cáo Huỳnh Ngô Phúc V từ **08** đến **10** tháng tù.
- Bị cáo Nguyễn Văn T từ **06** đến **08** tháng tù.
- Bị cáo Nguyễn Đức O từ **06** đến **08** tháng tù.
- Bị cáo Trịnh Minh P từ **06** đến **08** tháng tù.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc tuyên: Tịch thu sung công: Số tiền 5.400.000 (*Năm triệu bốn trăm nghìn*) đồng; Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây, loại 52 lá, đã qua sử dụng; tiếp tục tạm giữ số tiền 7.050.000 đồng thu giữ của Huỳnh Ngô Phúc V và 2.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn T để đảm bảo thi hành án.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Đức O: Bị cáo ăn năn, hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt; các bị cáo Huỳnh Ngô Phúc V, Trịnh Minh P và Nguyễn Văn T không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Huỳnh Ngô Phúc V, Nguyễn Đức O, Trịnh Minh P và Nguyễn Văn T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 13 giờ ngày 12-2-2019, tại quán cà phê ĐH thuộc ấp 1, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai, Huỳnh Ngô Phúc V, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức O và Trịnh Minh P cùng nhau đánh bài cào tố, thắng thua bằng tiền. Đến khoảng 15 giờ 14 phút cùng ngày, bị Công an xã XT bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc 5.400.000 đồng và thu giữ trên người của V 7.050.000 đồng, trên người của T 2.000.000 đồng. Tuy bị cáo V và bị cáo T không thừa nhận các khoản tiền 7.050.000 đồng và 2.000.000 đồng sẽ sử dụng để đánh bạc nhưng số tiền này không lớn so với mức độ các bị cáo đặt cược từng ván bài và cũng không có chứng cứ gì chứng minh là sẽ không sử dụng, nên có căn cứ khẳng định số tiền này các bị cáo sẽ sử dụng để đánh bài.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Huỳnh Ngô Phúc V, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức O và Trịnh Minh P phạm tội: “Đánh bạc” theo Điều 321, Bộ luật Hình sự năm 2015, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo V đóng vai trò cao nhất, tiếp đến là bị cáo T, đến bị cáo O và bị cáo P, nên hình phạt áp dụng cho từng bị cáo là phụ thuộc vào vai trò thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết định khung hình phạt: Các bị cáo không có tình tiết định khung hình phạt.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo O và bị cáo T có con còn nhỏ, là lao động chính trong gia đình, là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm i, s Khoản 1, Điều 51; Khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục, để các bị cáo tự cải tạo sửa chữa việc làm sai trái của mình, cũng đủ răn đe các bị cáo và để giáo dục phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng:

- 5.400.000 (Năm triệu bốn trăm nghìn) đồng, thu giữ trên chiếu bạc; 7.050.000 (Bảy triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng, thu giữ trên người Huỳnh Ngô Phúc V và 2.000.000 (Hai triệu) đồng thu giữ trên người Nguyễn Văn T là tiền các bị cáo sử dụng trong đánh bạc nên tịch thu sung công;

- 01 (Một) bộ bài tây, loại 52 lá, đã qua sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Các bị cáo Huỳnh Ngô Phúc V, Nguyễn Đức O, Trịnh Minh P và Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Ngô Phúc V, Nguyễn Văn T Nguyễn Đức O và Trịnh Minh P phạm tội: “Đánh bạc”.

1.1. Áp dụng: Khoản 1, Khoản 3, Điều 321; Điểm i, s, Khoản 1, Điều 51; Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt:

1.1.1. Huỳnh Ngô Phúc V – 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 4 tháng (Một năm bốn tháng), tính từ ngày tuyên án.

Phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Ngô Phúc V 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng.

1.1.2. **Trịnh Minh P – 06** (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **01 năm** (Một năm), tính từ ngày tuyên án.

Phạt bổ sung bị cáo Trịnh Minh P **10.000.000** (Mười triệu) đồng.

1.2. Áp dụng: Khoản 1, Khoản 3, Điều 321; Điểm i, s, Khoản 1, Điều 51; Khoản 2, Điều 51; Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt:

1.2.1. **Nguyễn Văn T – 07** (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **01 năm 2 tháng** (Một năm hai tháng), tính từ ngày tuyên án.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn T **10.000.000** (Mười triệu) đồng.

1.2.2. **Nguyễn Đức O - 06** (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **01 năm** (Một năm), tính từ ngày tuyên án.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Đức O **10.000.000** (Mười triệu) đồng.

* Giao các bị cáo Huỳnh Ngô Phúc V và Nguyễn Đức O cho Ủy ban nhân dân xã XT, huyện XL; Trịnh Minh P cho Ủy ban nhân dân xã XH, huyện XL và Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân phường TQ, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

* Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

* Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong các bị cáo Huỳnh Ngô Phúc V, Nguyễn Đức O, Trịnh Minh P và Nguyễn Văn T phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) bộ bài tây, loại 52 lá, đã qua sử dụng.

2.2. Tịch thu sung công:

- 14.450.000 (Mười bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn) đồng.

Tất cả đã chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Xuân Lộc vào ngày **30-5-2019**.

3. *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí.

Buộc Huỳnh Ngô Phúc V, Nguyễn Đức O, Trịnh Minh P và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo nộp **200.000** (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND. Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. Tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Xuân Lộc;
- UBND xã XT, XH, H.Xuân Lộc;
- UBND P.TQ, TP.QN, T.Quảng Ngãi;
- Các bị cáo;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Anh Dũng